|  |  |
| --- | --- |
| KHO BẠC NHÀ NƯỚC  VỤ KIỂM SOÁT CHI | *2023* |
|  |  |

**MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA THÔNG TƯ SỐ 17/2024/TT-BTC NGÀY 17/03/2024 CỦA BỘ TÀI CHÍNH HƯỚNG DẪN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN CÁC KHOẢN CHI THƯỜNG XUYÊN QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC SO VỚI THÔNG TƯ SỐ 62/2020/TT-BTC**

Ngày 14/03/2024, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 17/2024/TT-BTC hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên qua Kho bạc Nhà nước **có hiệu lực từ ngày 01/5/2024** (thay thế Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ Ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước); Công văn số 3548/BTC-KBNN ngày 04/4/2024 về việc đính chính Thông tư số 17/2024/TT-BTC *(Thông tư số 17/2024/TT-BTC; Công văn số 3548/BTC-KBNN đính kèm).*

Tại Thông tư số 17/2024/TT-BTC có một số điểm mới chủ yếu như sau:

1. **Về phạm vi điều chỉnh:**

Để đảm bảo phạm vi điều chỉnh bao quát được toàn bộ các nguồn phải kiểm soát qua KBNN, đồng thời phù hợp với quy định tại Điều 5 Nghị định số [130/2005/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-130-2005-nd-cp-che-do-tu-chu-tu-chiu-trach-nhiem-ve-su-dung-bien-che-va-kinh-phi-quan-ly-hanh-chinh-co-quan-nha-nuoc-1184.html) ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước quy định[[1]](#footnote-1) và Điều 23 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập[[2]](#footnote-2) thì:

Ngoài kiểm soát nguồn NSNN, Thông tư số 17/2024/TT-BTC bổ sung quy định kiểm soát nguồn phí được để lại theo chế độ quy định và các nguồn từ khoản thu hợp pháp khác của cơ quan nhà nước;Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, dịch vụ y tế dự phòng, học phí của đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3) và đơn vị sự nghiệp công do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4) và nguồn thu phí theo pháp luật về phí, lệ phí của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 23 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

1. **Nguyên tắc kiểm soát, thanh toán:**

Trên cơ sở quy định tại Điều 12 Luật NSNN, Điều 34 Nghị định số [163/2016/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-163-2016-nd-cp-huong-dan-luat-ngan-sach-nha-nuoc-51de3.html) và kế thừa quy định tại Thông tư số 62/2020/TT-BTC; Để phân định rõ trách nhiệm giữa ĐVSDNS và KBNN trong việc kiểm soát, thanh toán, Thông tư số 17/2024/TT-BTC bổ sung nội dung: *Kho bạc Nhà nước kiểm tra tính hợp pháp của chứng từ chi và các hồ sơ kèm theo chứng từ chi thuộc thủ tục hành chính gửi Kho bạc Nhà nước được quy định tại các Nghị định của Chính phủ. Trường hợp chứng từ chi và các hồ sơ kèm theo chứng từ chi đơn vị sử dụng ngân sách gửi Kho bạc Nhà nước cố tình giả mạo, thay thế nội dung, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Đối với các hồ sơ không thuộc thủ tục hành chính gửi Kho bạc Nhà nước được quy định tại các Nghị định của Chính phủ, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm kiểm soát nội dung thanh toán, hồ sơ thanh toán theo đúng quy định của pháp luật.*

**3. Hình thức kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ Ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước:**

Đối với hình thức Kiểm soát trước, thanh toán sau, Thông tư 62/2020/TT-BTC quy định: Kiểm soát trước, thanh toán sau là hình thức thanh toán áp dụng đối với tất cả các khoản chi (trừ trường hợp đã áp dụng theo hình thức thanh toán trước, kiểm soát sau theo quy định tại Khoản 1 Điều này).

Thông tư 17/2024/TT-BTC bỏ quy định *“trừ trường hợp đã áp dụng theo hình thức thanh toán trước, kiểm soát sau theo quy định tại Khoản 1 Điều này”* để đảm bảo phù hợp với thực tế các hợp đồng thanh toán nhiều lần, trong trường hợp đáp ứng được việc kiểm soát luôn trước khi thanh toán thì vẫn có thể áp dụng hình thức kiểm soát trước, thanh toán sau.

**4. Thu hồi giảm chi hoặc thu hồi nộp NSNN:**

Tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 62/2020/TT-BTC quy định thu hồi nộp NSNN *Trường hợp khoản chi sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi của Nhà nước theo kết luận, kiến nghị của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đơn vị gửi kèm Văn bản của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.*

Tại Điều 7 Nghị định 11/2020/NĐ-CP không quy định gửi Văn bản của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp nộp trả kinh phí. Đối với trường hợp đơn vị không nộp trực tiếp tại KBNN mà nộp tiền tại ngân hàng phối hợp thu hoặc ủy nhiệm thu thì KBNN sẽ không nhận được Văn bản của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Mặt khác, tại mẫu C2-05a/NS đã có nội dung ghi rõ Quyết định của cấp có thẩm quyền. Ngoài ra, có nhiều khoản chi nộp nhiều lần, có khi nộp qua nhiều năm, do đó việc yêu cầu đơn vị gửi văn bản của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho Kho bạc, trong thực tế rất khó thực hiện.

Vì vậy, Thông tư 17/2024/TT-BTC bỏ “Văn bản của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền” đồng thời bổ sung nộp trả NSNN đối với trường hợp đơn vị sử dụng ngân sách hoặc Kho bạc Nhà nước phát hiện khoản chi sai sau khi kiểm soát.

**5. Nội dung kiểm soát chi qua Kho bạc Nhà nước**

**5.1. Quy định kiểm soát chung:**

Ngoài một số nội dung trên cơ sở kế thừa quy định tại Thông tư số 62/2020/TT-BTC đã được gộp chung với nguyên tắc kiểm soát, thanh toán (điều 2), Thông tư 17/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số nội dung chính như sau:

a) Bổ sung nội dung: Trường hợp đơn vị chưa xác định được chính xác nội dung chi, thực hiện tạm ứng vào tiểu mục khác của mục tương ứng với khoản chi, Kho bạc Nhà nước thanh toán tạm ứng trong phạm vi các tiểu mục trong cùng nhóm mục tương ứng với nội dung đã tạm ứng.

b) Bổ sung quy định kiểm soát đối với Bảng kê nội dung thanh toán/tạm ứng theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Phụ lục II Nghị định số [11/2020/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-11-2020-nd-cp-thu-tuc-hanh-chinh-linh-vuc-kho-bac-nha-nuoc-69c8d.html), cụ thể:

Đơn vị kê khai theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Phụ lục II Nghị định số 11/2020/NĐ-CP, trong đó lưu ý: Chứng từ chi tại đơn vị là các chứng từ được quy định theo hệ thống chứng từ tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Kho bạc Nhà nước kiểm soát Bảng kê nội dung thanh toán/tạm ứng đảm bảo mã nội dung kinh tế khớp đúng với Giấy rút dự toán, nội dung thanh toán, tổng số tiền phù hợp với Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi và không vượt định mức quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

**5.2. Đối với các khoản chi thanh toán cho cá nhân:**

a) Bổ sung quy định kiểm soát đối với lao động hợp đồng và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, kiểm soát đảm bảo không vượt số lượng lao động hợp đồng, theo đúng nguồn kinh phí thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; không vượt số lượng tại Văn bản phê duyệt số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã của hội đồng nhân dân cấp tỉnh và ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

b) Bổ sung quy định: Trong trường hợp đầu năm chưa có văn bản phê duyệt chỉ tiêu biên chế của cấp có thẩm quyền thì Kho bạc Nhà nước thực hiện việc kiểm soát căn cứ vào văn bản giao chỉ tiêu biên chế của cấp có thẩm quyền năm trước liền kề và văn bản đề nghị, cam kết của đơn vị sử dụng ngân sách. Trường hợp có sự thay đổi so với tháng trước về chỉ tiêu, biên chế, đơn vị ghi rõ tại phần thuyết minh – Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng theo Mẫu số 09 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 11/2020/NĐ-CP.

c) Bổ sung quy định kiểm soát đối với khoản chi thu nhập tăng thêm:

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4): Kho bạc Nhà nước kiểm soát đảm bảo theo đúng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và khoản 3 Điều 10 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Thông tư số 56/2022/TT-BTC).

d) Hướng dẫn cụ thể Đối với chi hỗ trợ, trợ cấp, phụ cấp khác, khoán, khen thưởng, chi thành 02 trường hợp: (i) Trường hợp chi hỗ trợ, trợ cấp, phụ cấp khác (không bao gồm các khoản phụ cấp theo lương theo hệ thống mục lục ngân sách hiện hành), khoán, khen thưởng được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật, quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và (ii) Trường hợp chi hỗ trợ, trợ cấp, phụ cấp khác theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

Hai trường hợp này đều tuân thủ theo nguyên tắc kiểm soát định mức, trường hợp chứng từ chuyển tiền của đơn vị sử dụng NSNN không thể hiện được hết nội dung chi, số lượng, định mức, đơn giá thực tế thì phải kê trên Bảng kê nội dung tạm ứng, thanh toán. Đối với trường hợp chuyển khoản cho nhiều người thì Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng.

**5.3. Sửa đổi quy định đối với kiểm soát chi các khoản chi theo Hợp đồng mua sắm, dịch vụ:**

a) Hướng dẫn rõ việc kiểm soát chi các khoản chi theo Hợp đồng mua sắm, dịch vụ:

Theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 62/2020/TT-BTC, việc kiểm soát, thanh toán mua sắm tài sản công được quy định như sau: *KBNN kiểm soát đảm bảo không vượt dự toán chi tiết và đơn giá tối đa theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo có trong danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Văn bản ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của cấp có thẩm quyền ban hành (đối với tài sản chuyên dùng).*Trong đó “Dự toán chi tiết” là dự toán chi tiết đến từng máy móc, thiết bị.

Tại khoản 1 khoản 2 Điều 17 Nghị định 11/2020/NĐ-CP quy định: *Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị giao dịch: 1. Tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan trong quá trình quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp. 3. Chịu trách nhiệm về quyết định chi; quy trình, hình thức và kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Luật.*

Vì vậy, Để phân định rõ trách nhiệm giữa KBNN và ĐVSDNS, theo đó ĐVSDNS chịu trách nhiệm tuân thủ theo quy định tại Luật Đấu thầu, Thông tư 17/2024/TT-BTC quy định theo hướng: KBNN kiểm soát đảm bảo có trong Dự toán của cấp có thẩm quyền phê duyệt (không quy định dự toán chi tiết đến từng máy móc, thiết bị) và đảm bảo không vượt định mức quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, theo quy định của hợp đồng....

b) Đối với kiểm soát thuốc, dịch truyền, hóa chất.... sử dụng trong quá trình điều trị khám chữa bệnh:

Các khoản chi mua sắm thuốc, dịch truyền, hóa chất.... sử dụng trong quá trình điều trị khám chữa bệnh có tính chất phức tạp và đặc thù của ngành y tế. Vì vậy, tại Thông tư số 62/2020/TT-BTC đã quy định trên Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành kê theo hóa đơn và giá trị hóa đơn, không kê chi tiết từng loại thuốc...và số lượng, đơn giá. Đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng và đơn giá, chủng loại đề nghị thanh toán, đảm bảo phù hợp với quy định tại Hợp đồng, biên bản nghiệm thu giữa đơn vị sử dụng ngân sách và nhà cung cấp hàng hóa dịch vụ. Tuy nhiên, thực tế, ngoài thuốc, dịch truyền, hóa chất có rất nhiều loại hàng hóa sử dụng trong quá trình điều trị khám chữa bệnh, việc quy định tại Thông tư 62/2020/TT-BTC chưa đảm bảo rõ ràng, đa phần các đơn vị tham gia ý kiến đều đề nghị quy định chung là vật tư y tế sử dụng trong quá trình điều trị khám chữa bệnh để các đơn vị có cơ sở thực hiện.

Vì vậy, ngoài các nội dung kế thừa quy định tại Thông tư số 62/2020/TT-BTC, tại Thông tư 17/2024/TT-BTC đã quy định rõ việc kiểm soát đối với chi mua thuốc, dịch truyền, hóa chất, vật tư y tế sử dụng trong quá trình điều trị khám chữa bệnh (không bao gồm mua sắm máy móc, thiết bị; xe ô tô và phương tiện vận tải khác).

**5.4. Sửa đổi quy định về kiểm soát kinh phí đặt hàng cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện:**

- Theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, điểm a Khoản 1 Điều 12 Thông tư số 56/2022/TT-BTC, Điều 12 và Điều 16 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP[[3]](#footnote-3) thì: Cơ quan cấp trên giao dự toán đặt hàng cho các đơn vị trực thuộc trong phần kinh phí thường xuyên giao tự chủ. Đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng kinh phí đặt hàng để chi cho các nội dung để thực hiện việc đặt hàng (chi lương, chi chuyên môn, chi quản lý...).

- Theo quy định tại Thông tư số 62/2020/TT-BTC thì: Ngoài việc kiểm soát Quyết định đặt hàng, Biên bản nghiệm thu giữa cơ quan cấp trên và đơn vị sự nghiệp công lập, KBNN còn kiểm soát chi tiết việc thực hiện của đơn vị sự nghiệp công lập như các Hợp đồng, Văn bản hoặc hợp đồng giao khoán nội bộ (đối với trường hợp tự thực hiện), các khoản chi phục vụ cho việc thực hiện đặt hàng từ nguồn kinh phí đặt hàng....

- Theo quy định tại Điều 14 và mẫu biên bản nghiệp thu ban hành kèm theo Nghị định 32/2019/NĐ-CP:

+ Nội dung đặt hàng bao gồm một trong các nội dung sau: ...Phương thức thanh toán, quyết toán; Phương thức nghiệm thu, bàn giao sản phẩm.

+ Nội dung Biên bản nghiệm thu đặt hàng gồm: 1. Tên danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước ... b) Số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công được nghiệm thu. c) Chất lượng dịch vụ sự nghiệp công. d) Đơn giá, giá đặt hàng tại quyết định đặt hàng. đ) Đơn giá, giá điều chỉnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có). e) Dự toán kinh phí đặt hàng theo quyết định đặt hàng....

Để đảm bảo tách được kinh phí đặt hàng trong kinh phí thường xuyên giao tự chủ, kiểm soát được việc đặt hàng của cơ quan cấp trên cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và kiểm soát được việc thực hiện đặt hàng của đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP và Thông tư số 56/2022/TT-BTC, Nghị định 32/2019/NĐ-CP; đảm bảo việc kiểm soát kết quả đầu ra trên cơ sở kiểm soát Quyết định đặt hàng và Biên bản nghiệm thu giữa cơ quan, đơn vị đặt hàng và đơn vị sự nghiệp công lập nhận đặt hàng, tại Thông tư số 17/2024/TT-BTC đã quy định như sau:

*“b) Đối với kinh phí đặt hàng cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc:*

*- Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát đảm bảo: Sản phẩm, dịch vụ được đặt hàng thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí NSNN giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu và danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện đặt hàng hoặc đấu thầu (theo Phụ lục số I và Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP) hoặc Quyết định của cấp có thẩm quyền về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thực hiện theo phương thức đặt hàng; có đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng.*

*- Căn cứ phương thức thanh toán quy định tại Quyết định của cơ quan quản lý cấp trên đặt hàng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí NSNN theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP (Quyết định đặt hàng); Kho bạc Nhà nước thực hiện tạm ứng vào tài khoản tiền gửi của đơn vị sự nghiệp công lập mở tại Kho bạc Nhà nước theo đúng mức tạm ứng quy định tại Quyết định đặt hàng. Khi chi từ tài khoản tiền gửi của đơn vị sự nghiệp công lập, Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ và phù hợp với: Quyết định giao quyền tự chủ của cấp có thẩm quyền; định mức (mức chi) theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật.*

*Khi thanh toán tạm ứng, Kho bạc Nhà nước căn cứ quy định về thanh toán, nghiệm thu tại Quyết định đặt hàng và biên bản nghiệm thu đặt hàng giữa cơ quan cấp trên và đơn vị sự nghiệp công lập (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP) để kiểm soát theo đúng đơn giá, giá đặt hàng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật. Trường hợp đơn vị đã tạm ứng vượt số lượng, khối lượng sản phẩm, dịch vụ công đặt hàng được nghiệm thu, đơn vị phải thu hồi và nộp lại số tiền đã tạm ứng vượt so với số lượng, khối lượng đã được nghiệm thu.”*

**5.5. Đối với kinh phí giao nhiệm vụ:**

Tại điểm a khoản 1 Điều 12 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính quy định: *Kinh phí giao nhiệm vụ được lập dự toán trong phần kinh phí thường xuyên không giao tự chủ (chi thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao) theo quy định tại**điểm c khoản 1 Điều 11, điểm d khoản 1 Điều 15 và điểm c khoản 1 Điều 19 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.*

Vì vậy, để phù hợp với quy định tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC, Thông tư 17/2024/TT-BTC bổ sung nội dung: Kinh phí giao nhiệm vụ kiểm soát như đối với nguồn kinh phí chi nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ và các quy định về tạm ứng, thanh toán; nghiệm thu nhiệm vụ được giao tại Quyết định của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí NSNN cho đơn vị sự nghiệp công lập.

**5.6. Đối với các khoản chi từ tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước:**

Bổ sung quy định Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát, thanh toán từ tài khoản tiền gửi đối với các nguồn hình thành như sau:

*“đ) Tiền gửi có nguồn hình thành từ các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật của cơ quan nhà nước thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính:*

*Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát, thanh toán theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.*

*Riêng đối với chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.”*

**5.7. Sửa đổi quy định về kiểm soát chi đơn vị sự nghiệp công lập để đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP bao gồm:**

**-** Theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 62/2020/TT-BTC thì: Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài nguồn NSNN, KBNN kiểm soát chi các nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập (theo quy định của pháp luật hiện hành bắt buộc mở tài khoản tại KBNN để phản ánh), nguồn kinh phí tiết kiệm được được trích vào các Quỹ và tỷ lệ trích các Quỹ theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và các Nghị định trong từng lĩnh vực (trường hợp chưa ban hành hoặc sửa đổi Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực cụ thể thì thực hiện kiểm soát theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, Nghị định số 85/2012/NĐ-CP).

- Theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP thì: Đơn vị sự nghiệp công lập chỉ mở tại Kho bạc Nhà nước để quản lý theo quy định đối với: (i) nguồn NSNN cấp (ii) nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (iii) khoản thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, dịch vụ y tế dự phòng, học phí theo mức giá quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của đơn vị nhóm 3 và nhóm 4. Đối với các Quỹ được trích lập từ kinh phí tiết kiệm được, và khoản thu từ hoạt động sự nghiệp, hoạt động kinh doanh, dịch vụ, đơn vị sự nghiệp công được mở tài khoản tại ngân hàng thương mại.

Vì vậy, để đảm bảo thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Thông tư số 17/2024/TT-BTC đã hướng dẫn theo hướng:

- Đối với nguồn NSNN cấp, hồ sơ kiểm soát chi theo quy định tại Nghị định 11/2020/NĐ-CP, KBNN thực hiện kiểm soát, thanh toán trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Quyết định giao quyền tự chủ của cấp có thẩm quyền, quy chế chi tiêu nội bộ.

- Đối với nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí: KBNN thực hiện kiểm soát, thanh toán như đối với nguồn NSNN cấp và theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí và quy định của Bộ Tài chính về hướng dẫn thu, nộp quản lý và sử dụng từng loại phí. Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [120/2016/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-120-2016-nd-cp-huong-dan-luat-phi-le-phi-4e3fa.html).

- Đối với các khoản thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, dịch vụ y tế dự phòng, học phí theo mức giá quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của đơn vị nhóm 3 và nhóm 4, đơn vị sự nghiệp công mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để quản lý. KBNN thực hiện kiểm soát, thanh toán như đối với nguồn NSNN cấp.

- Đối với các khoản thu từ hoạt động sự nghiệp, hoạt động kinh doanh, dịch vụ, đơn vị sự nghiệp công được mở tài khoản tại ngân hàng thương mại. Đơn vị sự nghiệp công chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và chi tiêu theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với kinh phí tiết kiệm được: Các Quỹ được trích từ kinh phí tiết kiệm được mở TKTG tại Ngân hàng thương mại, KBNN không kiểm soát việc sử dụng các quỹ. Đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Thông tư số 56/2022/TT-BTC. Riêng đối với đơn vị sự nghiệp công nhóm 4, Kho bạc Nhà nước kiểm soát đảm bảo theo đúng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và khoản 3 Điều 10 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Thông tư số 56/2022/TT-BTC).

- Trường hợp đơn vị sự nghiệp công đề nghị mở tài khoản tiền gửi tại KBNN đối với các khoản thu từ hoạt động sự nghiệp, hoạt động kinh doanh, dịch vụ, các khoản thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, dịch vụ y tế dự phòng, học phí theo mức giá quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của đơn vị nhóm 1 và nhóm 2, các Quỹ được trích từ kinh phí tiết kiệm: KBNN không kiểm soát chi, thực hiện chi trả theo đề nghị của đơn vị sự nghiệp công. Đơn vị sự nghiệp công chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và chi tiêu theo đúng quy định của pháp luật.

**5.8. Đối với kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động – Thương binh và xã hội quản lý:**

Theo quy định tại Thông tư số 44/2022/TT-BTC[[4]](#footnote-4) thì: Có bố trí dự toán chi thường xuyên để hỗ trợ cho các dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì các công trình ghi công liệt sĩ; cơ sở vật chất cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng. Tuy nhiên, Thông tư số 44/2022/TT-BTC chưa hướng dẫn rõ việc chuyển tiền từ cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội (hoặc cơ quan được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giao dự toán) cho chủ đầu tư dẫn đến các đơn vị gặp vướng mắc khi triển khai thực hiện.

Vì vậy, tại Thông tư số 17/2024/TT-BTC quy định về kiểm soát, thanh toán đối với hỗ trợ cho các dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì các công trình ghi công liệt sĩ; cơ sở vật chất cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên trên cơ sở hướng dẫn tại Thông tư số 44/2022/TT-BTC theo hướng:

*“b) Đối với chi hỗ trợ cho các dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì các công trình ghi công liệt sĩ; cơ sở vật chất cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng theo quy định tại Thông tư số 44/2022/TT-BTC:*

*Kho bạc Nhà nước căn cứ quyết định phân bổ (hỗ trợ vốn) của cấp có thẩm quyền theo phân cấp của địa phương, Giấy rút dự toán của cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội (hoặc cơ quan được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giao dự toán) thực hiện chuyển tiền sang tài khoản tiền gửi của chủ đầu tư mở tại Kho bạc Nhà nước. Khi chi từ tài khoản tiền gửi, Kho bạc Nhà nước kiểm soát theo quy định.”*

**5.9. Không quy định kiểm soát chi đối với các công trình sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất**

Hiện nay, Bộ Tài chính đang chủ trì trình Chính phủ Nghị định quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên NSNN để thực hiện dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm, sữa chữa tài sản, trang thiết bị, máy móc; vì vậy tại Thông tư số 17/2024/TT-BTC không quy định kiểm soát chi đối với các công trình sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất.

1. *Kinh phí quản lý hành chính giao cho cơ quan thực hiện chế độ tự chủ từ các nguồn sau: 1. Ngân sách nhà nước cấp. 2. Các khoản phí, lệ phí được để lại theo chế độ quy định. 3. Các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật)* [↑](#footnote-ref-1)
2. (*Điều 23. Mở tài khoản giao dịch: 1. Đơn vị sự nghiệp công được mở tài khoản tại ngân hàng thương mại đối với các khoản thu từ hoạt động sự nghiệp, hoạt động kinh doanh, dịch vụ. 2. Đơn vị nhóm 3 và nhóm 4 mở tài khoản chuyên thu tại ngân hàng thương mại đối với các khoản thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, dịch vụ y tế dự phòng, học phí theo mức giá quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; định kỳ nộp vào tài khoản tiền gửi của đơn vị mở tại Kho bạc Nhà nước để quản lý theo quy định. 3. Các khoản kinh phí thuộc ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, gồm: kinh phí ngân sách nhà nước cấp, các khoản thu phí theo pháp luật về phí, lệ phí và các khoản khác của ngân sách nhà nước (nếu có) đơn vị mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để quản lý. 4. Các Quỹ được trích lập theo quy định tại Nghị định này được gửi tiền tại ngân hàng thương mại để quản lý.)*  [↑](#footnote-ref-2)
3. Tại Khoản 2 Điều 23 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thấu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng NSNN từ nguồn kinh phí chi thường xuyên quy định: *Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan quản lý cấp trên phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, trong đó phân rõ dự toán giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước; dự toán kinh phí trợ giá sản phẩm, dịch vụ công ích.*

   Tại Điểm a Khoản 1 Điều 12 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định: *Kinh phí thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công được lập dự toán trong phần kinh phí thường xuyên giao tự chủ của đơn vị sự nghiệp công, trong đó ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện.*

   Theo quy định tại Điều 12, Điều 16 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP thì: Đơn vị sự nghiệp công nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3 được chủ động sử dụng các nguồn tài chính giao tự chủ, trong đó có nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định để chi thường xuyên (chi tiền lương và các khoản đóng góp theo lương, Chi thuê chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý....). [↑](#footnote-ref-3)
4. Tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 44/2022/TT-BTC quy định: *“2. Đối với khoản chi hỗ trợ cho các dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì các công trình ghi công liệt sĩ; cơ sở vật chất cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng: Việc quyết toán căn cứ quyết định đầu tư, quyết định phân bổ (hỗ trợ vốn) của cấp có thẩm quyền theo phân cấp của địa phương, chứng từ chuyển tiền của cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội (hoặc cơ quan được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giao dự toán) cho chủ đầu tư….”* [↑](#footnote-ref-4)